TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 04/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sáu và ông Nguyễn Mạnh Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 2 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Anh T - sinh năm 2002, tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn PL, xã An Ninh Đ, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Trần M, sinh năm 1977 và con bà Võ Thị Như B, sinh năm 1980; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại*:** Nguyễn Ch(chết). Đại diện hợp pháp gồm có: Bà Võ Thị H, sinh năm 1951 (là vợ của ông Ch) và các con:

+ Ông Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1982.

+ Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1992.

Đều thường trú tại: Thôn Ph Th, xã An H, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

+ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1973.

Thường trú tại: KP 1, phường Thái H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương.

+ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1976.

Thường trú tại: Thôn Ph Đ, xã An H, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

+ Ông Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1979.

Thường trú tại: Tổ 3, thôn Phú B, xã Vĩnh Th, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

***- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:**

+ Nguyễn Nh, sinh năm 1975 và bà Trương Thị Mỹ D, sinh năm 1975; Thường trú tại: Thôn Phú Th, xã An H, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Đều có mặt.

+ Trần Anh Tr - sinh ngày 06/12/2007; Có đại diện theo pháp luật ông Trần M, sinh năm 1977 và bà Võ Thị Như B, sinh năm 1980 (là cha mẹ ruột); Thường trú tại: Thôn Phú L, xã An Đ, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Đều có mặt.

- Người làm chứng: Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1960; Thường trú tại: KP Phước H 3, phường 9, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 27 tháng 02 năm 2022 Trần Anh Th điều khiển xe mô tô biển số 78H1-360.92 (do Th làm chủ sở hữu) chở em ruột là Trần Anh Tr, sinh ngày 06 tháng 12 năm 2007 lưu hành trên đường ĐT 649 theo hướng từ xã An Ninh Đ đến thành phố Tuy Hòa.

Trên đường đi, mặc dù biết rõ em trai chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng Th giao xe mô tô 78H1-360.92 cho Tr điều khiển chở Th ngồi phía sau. Khi Tr điều khiển xe mô tô đến Km 07+150 thuộc thôn Tân An, xã An Hòa Hải, huyện Tuy An thì phát hiện Nguyễn Nh điều khiển xe mô tô biển số 78F6-4146 chở ông Nguyễn Ch ngồi phía sau đang lưu hành cùng chiều phía trước và bắt đầu chuyển hướng sang bên trái đường. Lúc này, Tr không xử lý kịp nên đã tung vào phần thanh giảm xóc sau bên trái và gác để chân sau bên trái xe mô tô 78F6-4146 làm xe mô tô và người ngã xuống mặt đường. Hậu quả: Ông Ch chết tại hiện trường, hai xe mô tô 78H1-360.92 và 78F6-4146 bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 49/TT ngày 26 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm pháp y Phú yên kết luận Nguyễn Ch chết do chấn thương sọ não.

Tại kết luận định giá tài sản số 32 ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận tổng giá trị các bộ phận hư hỏng của xe mô tô 78F6-4146 là 790.000đ.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-TA ngày 03/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An đã truy tố các bị cáo Trần Anh Th về tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 264 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Thương khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Nh, Trương Thị Mỹ D không yêu cầu bồi thường thiệt xe mô tô 78F6-4146.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Anh Tr và đại diện hợp pháp không ý kiến gì.

- Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu luận tội và đề nghị giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Anh Th phạm tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ; Áp dụng điểm a khoản 1 điều 264; điểm b, i, s khoản 1, 2 điều 51, điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã An Ninh Đông, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã An Ninh Đông trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự; miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ và trả cho bị cáo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 025005 do Công an huyện Tuy An tỉnh Phú Yên cấp ngày 04/12/2018. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Anh Th khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã công bố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ

quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, kết quả khám nghiệm tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Mặc dù biết rõ em ruột là Trần Anh Tr chưa có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng vào khoảng 17 giờ ngày 27 tháng 02 năm 2022, Trần Anh Th có hành vi giao xe mô tô biển số 78H1-360.92 cho Trọng điều khiển trên đường ĐT 649 thuộc thôn Tân An, xã An Hòa Hải, huyện Tuy An theo hướng Bắc - Nam, khi đến Km 07+150 thì gây tai nạn với xe mô tô 78F6-4146 do Nguyễn Nh điều khiển chở Nguyễn Ch ngồi sau đang lưu hành cùng chiều phía trước. Hậu quả làm Nguyễn Ch chết, hai xe mô tô 78H1-360.92 và 78F6-4146 bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo là vi phạm khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Như vậy hành vi Trần Anh Th đã giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả chết người là đủ dấu hiệu cấu thành tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điều 264 Bộ luật hình sự.

Do đó, cáo trạng số 22/CT-VKS-TA ngày 03/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An truy tố bị cáo về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1, điều 264 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến các quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác, làm chết một người và thiệt hại về tài sản. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại, xin giảm nhẹ hình phạt, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định cho nên không áp dụng khấu trừ 1 phần thu nhập.

[3] Đối với hành vi của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Anh Tr đã điều khiển xe mô tô 78H1-360.92 gây tai nạn làm chết 01 người là lỗi hoàn toàn của Tr. Nhưng tại thời điểm gây tai nạn, Trọng mới được 14 tuổi 02 tháng 21 ngày, nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 12 Bộ luật hình sự. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tuy An không xử lý Trọng là đúng pháp luật.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Ch vắng mặt, nhưng có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vợ chồng ông Nh, bà D không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô 78F6-4146, nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: Xét thấy, vật chứng vụ án gồm mảnh kính vỡ màu xanh, đen tại hiện trường; Chất màu xanh dính tại đầu cần đạp chân chống đứng xe mô tô 78F6-4146; Mẫu nhựa phía bên phải đầu xe mô tô 78H1-360.92 không có giá trị và không sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 025005 do Công an huyện Tuy An tỉnh Phú Yên cấp ngày 04/12/2018 (được lưu theo hồ sơ vụ án) nên trả cho Trần Anh Th.

Đối với 02 xe mô tô biển số 78H1-360.92, 78F6-4146: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh Th phạm tội ‘ Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”;

- Xử phạt: Bị cáoTrần Anh Th 01 (*một*) năm, 06 (*sáu*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên nhận được quyết định thi hành án. Giao Trần Anh Th cho Ủy ban nhân dân xã An Ninh Đông, huyện Tuy An, tỉnh

Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã An Ninh Đông trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

- Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với Trần Anh Th.

- Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu huỷ mảnh kính vỡ màu xanh, đen tại hiện trường; Chất màu xanh dính tại đầu cần đạp chân chống đứng xe mô tô 78F6-4146; Mẫu nhựa phía bên phải đầu xe mô tô 78H1-360.92. (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, ngày 04 tháng 11 năm 2022).

- Trả cho bị cáo Trần Anh Th 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 025005 do Công an huyện Tuy An tỉnh Phú Yên cấp ngày 04/12/2018 (được lưu giữ theo hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Buộc Trần Anh Th phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tuy An;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tuy An;
- Bị cáo;Người ĐDHP bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; Lưu Án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Tùng